

KẾ HOẠCH

**Chiến lược phát triển trường THPT Phong Phú
giai đoạn 2020-2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện Bình Chánh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Trường THPT Phong Phú xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

Trường bắt đầu đi vào hoạt động, tập thể sư phạm nhà trường thống nhất xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển 05 năm tới (2020 – 2025) với những nội dung cụ thể:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Tổng quan

- Trường THPT Phong Phú được thành lập theo quyết định số 3520/QĐ-UB ngày 19/8/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh về thành lập trường THPT Phong Phú

- Ngôi trường được xây dựng trên khu đất rộng 16.000 m², tọa lạc tại số 2 đường số 14B khu định cư số 4 ấp 3 xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Vị trí nhà trường nằm trong khu dân cư yên tĩnh, cảnh quan tổng thể xây dựng hài hòa, khang trang với công suất thiết kế cho khoảng 2000 học sinh.

1.2. Tổng số cán bộ quản lý giáo dục - giáo viên – nhân viên năm học 2020 - 2021: 46 người.

1.2.1. Giáo viên: 33 người

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Viên chức	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	6	4	0	6	0	2	4	0	0
2	Lý – Tin	5	0	0	5	0	3	2	0	0
3	Hóa – Sinh	5	5	0	5	0	1	4	0	0

4	Văn	3	3	1	3	0	3	0	0	0
5	Ngoại ngữ - Địa – Sử	7	4	2	7	0	1	6	0	0
6	TD-QP - GD CD	7	2	3	7	0	0	7	0	0

1.2.2 Cán bộ quản lý + nhân viên: 13

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Trong đó					
					Viên chức	Hợp đồng lao động	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Hiệu trưởng – Phó Hiệu trưởng	2	1	2	2	0	1	0	0	0
2	Kế toán	1	1	0	0	1	0	1	0	0
3	Thủ quỹ	1	1	0	0	1	0	0	1	0
4	Thư viện	1	1	0	1	0	0	1	0	0
5	CNTT	1	0	0	0	1	0	1	0	0
6	Y tế	1	0	0	0	1	0	0	1	1
7	Bảo vệ	4	0	0	0	4	0	0	0	4
8	Phục vụ	2	2	0	0	2	0	0	0	2

1.3. Học sinh

- Tổng số lớp: 14. (Khối 10: 7lớp, Khối 11: 7lớp, Khối 12: 0).
- Tổng số học sinh: 541 em (Khối 10: 275 học sinh, Khối 11: 266 học sinh, Khối 12: 0 học sinh).

1.4. Cơ sở vật chất

- Trường hiện có 45 phòng học,
- + Phòng thí nghiệm thực hành (Lý – Hóa – Sinh): 03: 02
- + Phòng máy vi tính (100 máy): 02
- + Phòng nghe nhìn: 01
- + Thư viện: 01
- + Hội trường (500 chỗ ngồi): 01
- + Phòng bộ môn (Toán, Văn, Sử, Giáo dục công dân, Địa lý, Giáo dục thể chất):

06

+ Khu hành chính: gồm các phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn phòng, tài vụ, y tế, quản lý giáo dục học sinh, văn phòng Đoàn, Đảng bộ, Công đoàn, Tư vấn học đường; Phòng nghỉ giáo viên: 02; Phòng Hội đồng giáo viên và phòng truyền

thống...). Trường có sân chơi, sinh hoạt tập thể; nhà để xe (cho giáo viên) và 6 khu nhà vệ sinh đúng chuẩn.

1.5. Thành tích

- Năm học 2019 – 2020, trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- Trong năm học 2020 – 2021, đạt nhiều huy chương trong kỳ thi Olympic thành phố, HSG Cụm chuyên môn 4. Cụ thể: trong cuộc thi Olympic TP đạt 01 HCV, 04 HCB và 10 HCD; trong cuộc thi HSG Cụm đạt 02 HCV, 03 HCB và 9 HCD
- Thể dục – Thể thao trong năm học 2020 – 2021, học sinh đạt thêm nhiều huy chương các loại của giải thể thao cấp Thành phố và cấp Huyện.

2. Môi trường bên trong:

2.1. Những điểm mạnh

- Nhà trường nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quan tâm hỗ trợ kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, của Huyện uỷ và UBND Huyện Bình Chánh; cấp ủy, chính quyền xã Phong Phú và Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn; 100% đạt chuẩn về trình độ chuyên môn; có ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết, nhiệt tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có khả năng phối hợp hoạt động tốt.
- Đội ngũ cán bộ quản lý có tư duy tốt; phương pháp làm việc khoa học; phong cách làm việc dân chủ, tôn trọng và yêu cầu cao.
- Hầu hết nhân viên của trường có trình độ nghiệp vụ từ trung cấp trở lên, nhiệt tình và có trách nhiệm cao trong khi thực thi nhiệm vụ.
- Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư mới, trang thiết bị tương đối đầy đủ, hiện đại; đáp ứng tốt nhu cầu giảng dạy, giáo dục toàn diện của nhà trường.
- Nhà trường có cơ cấu tổ chức, bộ máy hoàn thiện theo quy định; Chi, Đảng bộ nhà trường là một khối đoàn kết, thống nhất; các đảng viên nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong vai trò lãnh đạo đơn vị. Ban chấp hành Công đoàn đã tập hợp được sức mạnh của quần chúng trong việc triển khai nhiệm vụ được giao. Trại lý thanh niên và ban chấp hành Đoàn trường tâm huyết, năng động, sáng tạo, có nhiều giải pháp để giáo dục học sinh; tạo được nhiều sân chơi, lôi cuốn học sinh vào các hoạt động xã hội hữu ích, qua đó dần từng bước hình thành nhân cách cho học sinh.
- Nhà trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh và gia đình học sinh trong việc quản lý, uốn nắn kịp thời các sai phạm nhằm giáo dục đạo đức và rèn luyện nhân cách cho học sinh.

2.2. Những điểm yếu:

- Do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, chất lượng chuyên môn của nhà trường chưa đạt chỉ tiêu đặt ra trong năm đầu tiên mới thành lập; giải pháp lãnh đạo nâng cao chất lượng chuyên môn chưa sắc nét; việc duy trì sĩ số học sinh chưa đảm bảo; tỷ lệ học sinh khá, giỏi chưa đạt như tiêu chuẩn đề ra; tỷ lệ học sinh yếu kém chưa đạt.
- Kinh phí ngân sách eo hẹp, nguồn thu tại trường ít không đủ để đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Do đa phần là giáo viên trẻ nên còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy và quản lý giáo dục học sinh; chưa biết phối hợp trong công tác làm việc. Điều kiện kinh tế, thu nhập và hoàn cảnh gia đình của đa số giáo viên còn nhiều khó khăn nên khó an tâm công tác.

*** Nguyên nhân của những điểm yếu:**

- Trường thuộc quận vùng ven của thành phố, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, hầu hết học sinh của trường là con em các gia đình lao động phổ thông, mức sống thấp, ngoài giờ học các em phải làm thêm phụ giúp kinh tế gia đình nên ít có thời gian đầu tư cho học tập. Một bộ phận học sinh chưa có ý thức trong học tập và rèn luyện, còn ham chơi, lười học, do đó các em bị mất căn bản, học yếu kém dẫn đến tình trạng bỏ học, ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số và hiệu quả đào tạo của trường.

- Trình độ dân trí (nhất là dân nhập cư) trên địa bàn trường chưa cao, điều kiện kinh tế, việc làm, đời sống người dân chưa ổn định nên việc quan tâm, đầu tư cho học sinh còn nhiều hạn chế. Một bộ phận gia đình học sinh không quan tâm đến việc học tập của con mình và còn tư tưởng khoán trắng cho nhà trường. Tốc độ phát triển dân cư chậm.

- Quy mô phát triển của nhà trường chậm và chưa ổn định; sự tương tác trong hoạt động chuyên môn giữa giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý chưa thật hiệu quả.

3. Môi trường bên ngoài:

3.1. Thời cơ

- Được sự quan tâm của Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy, UBND Huyện Bình Chánh, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt là sự phối hợp của ban đại diện CMHS nhà trường.

- Tập thể sư phạm nhà trường trẻ, đầy đủ các loại tuổi, nhiệt huyết, luôn đoàn kết gắn bó giúp đỡ nhau cùng tiến bộ và mong muốn nhà trường phát triển.

- Trường lớp khang trang, sạch đẹp, trang thiết bị dạy học đã được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy và học phát triển toàn diện.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, trong đó có 10 (21.28%) CBGV có bằng và đang học thạc sĩ.

- Công tác tổ chức quản lý: BGH tâm huyết trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế.

3.2. Thách thức

- Học sinh lớp 10 trúng tuyển vào trường là học sinh ở những nơi rất xa trường, gồm Quận 12, Tân Phú, Hóc Môn v.v... nên khả năng học tập của các em rất khó duy trì và ổn định.

Huyện Bình Chánh là quận vùng ven thành phố, nhận thức của người dân trong việc đầu tư các nguồn lực (thời gian – tài chính...) và phối hợp với nhà trường để giáo dục học sinh còn nhiều hạn chế.

Cá biệt có một bộ phận nhỏ người dân xem nhà trường là nơi quản lý con em (tránh việc các em chơi bời, lêu lổng) nên hầu như khoán trắng việc giáo dục học sinh cho nhà trường.

- Cách giải quyết vấn đề về tâm lý lứa tuổi học sinh của giáo viên còn thiếu kinh nghiệm, cần phải học hỏi, trao đổi thêm để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và của xã hội.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo đặt ra yêu cầu đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày càng cao.

- Chế độ lương đối với ngành giáo dục còn chưa cao, chưa khuyến khích người giỏi vào ngành.

- Nghị quyết 29 – Hội nghị lần 8 - Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025 đặt ra cho ngành giáo dục và đào tạo thành phố nói chung, và trường THPT Phong Phú nói riêng nhiều nhiệm vụ nặng nề; đòi hỏi nhà trường cần có những đổi mới về nhận thức và tư duy giáo dục.

4. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục năm học 2019-2020

4.1. Những mặt đã làm được

4.1.1/ Quán triệt và triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng; thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo trên tinh thần chủ động, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

4.1.2/ Hệ thống các Quy chế (tổ chức - hoạt động, dân chủ, chi tiêu nội bộ...), Nội quy, Tiêu chí thi đua... được xây dựng và ngày càng hoàn thiện, tạo được nề nếp hoạt động hành chính thông thoáng, nhanh chóng, hiệu quả; phong trào thi đua dạy tốt – học tốt được duy trì thường xuyên và đã đạt được một số thành quả nhất định.

4.1.3/ Các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đồng tư vấn của nhà trường có quy chế hoạt động rõ ràng, sinh hoạt đều đặn, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

4.1.4/ Kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ, của nhóm chuyên môn được xây dựng chi tiết, phù hợp và được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Hội đồng chuyên môn nhà trường hoạt động có nề nếp, đóng vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; Các chủ trương, biện pháp nâng cao chất lượng chuyên môn được tổ chức thảo luận rộng rãi, được thông báo công khai đến cán bộ - giáo viên – nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

4.1.5/ Nhà trường luôn chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; đề ra nhiều biện pháp để từng bước nâng cao chất lượng học tập của học sinh và đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác kiểm tra, đánh giá năng lực, kết quả học tập của học sinh được tiến hành chính xác, nghiêm túc, khách quan, không chạy theo thành tích ảo; giúp cho việc phân loại học sinh khá chính xác, từ đó có biện pháp điều chỉnh trong giảng dạy.

4.1.6/ Hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn học sinh phương pháp học tập tích cực, chủ động được nhà trường chỉ đạo sát sao; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy được giáo viên thực hiện rộng rãi ở tất cả các môn học; việc tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đúng quy định và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo

4.1.7/ Các hoạt động giáo dục Ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp – nghề được triển khai cụ thể, rõ ràng; huy động được tất cả các nguồn lực hiện có của trường nên hiệu quả hoạt động khá tốt. Phong trào xây dựng “Trường học thân thiện – học sinh tích cực” đã được triển khai với nhiều hoạt động phong phú. Văn hoá nhà trường dần được hình thành thông qua việc triển khai “05 quy tắc ứng xử” dành cho học sinh, “04 nội dung rèn luyện” cho cán bộ - giáo viên – nhân viên. Ý thức tuân thủ pháp luật của học sinh được hình thành thông qua các hoạt động ngoại khoá về An toàn giao thông, về phòng chống tệ nạn xã hội...

4.1.8/ Đội ngũ giáo viên, nhân viên thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tính đến hiện tại trường đã có 7/33 cán bộ - giáo viên có trình độ thạc sĩ chuyên ngành (đạt tỷ lệ 21,21%)

4.1.9/ Công tác quản lý cơ sở vật chất được thực hiện chặt chẽ và từng bước củng cố, hiện đại hoá nhằm phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường; việc xây dựng môi trường học đường thân thiện “Xanh - Sạch - Đẹp” cũng rất được chú trọng.

4.1.10/ Hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh nhà trường những năm vừa qua có sự chủ động, nề nếp, có ý nghĩa và tác dụng thiết thực trong việc hỗ trợ nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt kế hoạch từng năm học.

4.2. Những mặt chưa đạt được

4.2.1/ Tỷ lệ học sinh yếu, kém về học lực vẫn còn cao; công tác phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu, kém được tiến hành thường xuyên nhưng chưa đạt được kết quả cao. Sự phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục ý thức, động cơ học tập của học sinh chưa đồng bộ, chưa hiệu quả. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi thực hiện chưa đồng đều giữa các bộ môn. Việc hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập còn tản mạn, chưa thật kỹ lưỡng, chi tiết. Một vài giáo viên có nhận thức chưa đúng về vai trò, nhiệm vụ của mình trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu, kém.

4.2.2/ Việc sử dụng phòng học bộ môn, sử dụng thiết bị giáo dục và đồ dùng dạy học của giáo viên chưa đồng đều. Việc làm đồ dùng dạy học trong giáo viên chưa nhiều. Cán bộ chuyên trách thiết bị chưa có kinh nghiệm.

4.2.3/ Trong sinh hoạt hàng ngày vẫn còn một số ít học sinh chưa thực hiện tốt điều lệ, nội quy nhà trường; mắc một số lỗi về hành vi, ngôn ngữ, ứng xử hoặc về tác phong, trang phục; một số học sinh chưa có ý thức bảo vệ tài sản nhà trường (như: bàn, ghế, bảng, quạt...) Một số đoàn viên, thanh niên học sinh vẫn còn thờ ơ với các hoạt động phong trào. Vẫn còn học sinh lười học, vi phạm nội quy nhà trường cho nên dù đã có rất nhiều biện pháp khắc phục song kết quả xếp loại hai mặt giáo dục của học sinh toàn trường chưa đạt như mong muốn.

4.2.4/ Hình thức, phương cách hoạt động của Công đoàn cơ sở nhà trường còn chưa thật sự có chiều sâu. Hội khuyến học nhà trường còn nhiều lúng túng, chưa thực sự tìm ra giải pháp hữu hiệu để khuyến khích tinh thần học tập trong học sinh.

4.2.5/ Sự phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức đoàn thể của địa phương chưa nhịp nhàng, chưa thường xuyên. Vẫn còn tình trạng hàng quán tụ tập mua bán gần cổng trường gây ách tắc giao thông cục bộ giờ cao điểm, gây mất mỹ quan nhà trường.

4.42.5/ Khối lượng các hoạt động ngoài giờ lên lớp được triển khai khá dày, có lúc chồng chéo, nên ít nhiều có ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy và chất lượng chuyên môn của trường.

4.2.6/ Thành viên của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường chưa đều tay trong việc phối hợp hoạt động dẫn đến hiệu quả công việc chưa thật tốt.

4.3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

4.3.1/ Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, tổ chức dạy học; nâng cao vai trò của Tổ trưởng chuyên môn, Tổ phó chuyên môn và các giáo viên cốt cán; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; đổi mới phương pháp giảng dạy, cách thức kiểm tra đánh giá học sinh ... theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo.

4.3.2/ Thực hiện linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, các biện pháp quản lý giáo dục học sinh. Triển khai đồng bộ việc dạy học theo dự án, dạy học theo chuyên đề ở tất cả các tổ bộ môn; hình thành và từng bước củng cố hoạt động của các Câu lạc bộ chuyên môn, các câu lạc bộ thể dục thể thao (bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, võ Taekwondo); các câu lạc bộ kỹ năng, đội công tác xã hội...; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, các khóa học ngoài nhà trường bằng nhiều hình thức phong phú, nhằm giáo dục học sinh một cách toàn diện, góp phần dần hình thành các giá trị cốt lõi (5T) cho học sinh toàn trường.

4.3.3/ Đầu tư sâu cho công tác rèn luyện đội ngũ. Bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên; động viên, khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ; tăng cường hiệu quả các hoạt động của tổ chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý và giáo dục toàn diện cho học sinh; tiếp tục duy trì các giải pháp kiểm tra, đánh giá năng lực chuyên môn của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đẩy mạnh việc thực hiện 04 nội dung rèn luyện (Phong cách đẹp, ý tưởng hay, đoàn kết tốt, trách nhiệm cao) cho giáo viên; xem đây là một trong những tiêu chí để đánh giá giáo viên (theo chuẩn 2018) và xét thi đua hàng năm.

4.3.4/ Củng cố và hoàn thiện hoạt động của các Hội đồng tư vấn, các đoàn thể, các ban chức năng; đẩy mạnh công tác xây dựng văn hoá nhà trường; xây dựng kỷ cương, nề nếp hoạt động theo hướng văn minh, hiện đại; xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; xây dựng môi trường học đường “Xanh – Sạch – Đẹp”. Từng bước củng cố cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 đạt chuẩn hiện đại về cơ sở vật chất, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ I.

4.3.5/ Tăng cường công tác xã hội hoá, huy động các nguồn lực để đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh: Trường THPT Phong Phú có nhiệm vụ tạo dựng môi trường giảng dạy và học tập an toàn, nền nếp, kỷ cương, chất lượng cao; chăm sóc để mỗi học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, thẩm mỹ, năng lực tư duy, cá tính sáng tạo, kỹ năng sống và được khuyến khích, tạo điều kiện thực hiện khát vọng vươn lên.

2. Tầm nhìn: Trường THPT Phong Phú là một địa chỉ đáng tin cậy, là nơi được cha mẹ học sinh lựa chọn cho việc giáo dục con em trở thành những công dân tiên tiến và thành đạt trong tương lai.

3. Giá trị cốt lõi: Sau 03 năm học tại trường, học sinh sẽ được rèn luyện để trở thành những công dân “**Yêu nước – Nhân ái – Chăm chỉ – Trách nhiệm – Trung thực**”.

4. Phương châm hành động: TRUNG THỰC – TRÁCH NHIỆM – ĐOÀN KẾT – THÀNH CÔNG

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Đào tạo học sinh có trình độ văn hóa trung học phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ đất nước hội nhập quốc tế.

- Xây dựng mô hình nhà trường giáo dục toàn diện; phát triển bền vững; hoàn thiện về thể chế hoạt động; hiện đại về cơ sở vật chất; vững mạnh về chất lượng chuyên môn; năng động và sáng tạo trong quản lý, điều hành; nề nếp hoạt động hành chính chuyên nghiệp; đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên có chuyên môn sâu, chủ động, tích cực, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo định hướng chung của toàn ngành.

2. Mục tiêu cụ thể (*cụ thể, đo được, đạt được, định hướng kết quả, thời gian*)

2.1/ Phần đầu để 100% cán bộ - giáo viên – nhân viên và học sinh được quán triệt, triển khai đầy đủ Nghị quyết 29-NQ/TW về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo”; 100% cán bộ quản lý - giáo viên tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018, BDTX hàng năm, quán triệt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành và Nội quy, Quy chế hoạt động của trường; 100% cán bộ - giáo viên - nhân viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm; 100% cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường không vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành Giáo dục và đào tạo.

2.2/ Duy trì sĩ số học sinh; ổn định, tăng dần và giữ vững hiệu suất đào tạo, phần đầu đạt 99% vào năm 2025; đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh; nâng dần chất lượng chuyên môn; tăng dần tỷ lệ học sinh khá, giỏi từng năm, phần đầu đến năm 2025 đạt 75%; giảm tỷ lệ học sinh kém xuống còn 0% vào năm học 2022-2023 và giữ vững, ổn định đến năm 2025. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm đạt trên 99%, thi đậu đại học, cao đẳng từ 50 đến 60%.

2.3/ Hoàn thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên; duy trì tỷ lệ 100% cán bộ - giáo viên - nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, nâng tỷ lệ trên

chuẩn lên 50%; phần đầu để 20% cán bộ - giáo viên - nhân viên đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị; tạo điều kiện để 03 giáo viên đi học Trung cấp chính trị, 10 giáo viên đi học thạc sĩ chuyên ngành, 02 giáo viên đi học bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý; bồi dưỡng để 02 cán bộ quản lý cho ngành; đào tạo bồi dưỡng 02 cán bộ nguồn kế cận cho trường.

2.4/ Từng bước củng cố cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện, phần đầu đến năm 2025 xây dựng nhà trường đạt chuẩn, hiện đại về cơ sở vật chất; phần đầu để năm học 2024 – 2025 đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1.

2.5/ Hàng năm tập thể sư phạm của trường được công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”; giữ vững danh hiệu “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Hàng năm tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên được công nhận “Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Đoàn trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

1.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và chương trình giáo dục phổ thông 2018; dành thời lượng phù hợp cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

1.2. Thiết kế tiến trình dạy học (trong mỗi môn học) với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực. Phần đầu đến năm 2022 hoàn thành việc xây dựng hệ thống các chủ đề dạy học ở tất cả các bộ môn cho cả 03 khối lớp, phù hợp với trình độ học sinh của trường.

1.3. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học;... Tăng cường các hoạt động giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống; từng bước hình thành cho học sinh phương pháp nghiên cứu khoa học thông qua việc triển khai và dần hoàn thiện các câu lạc bộ chuyên môn như: Câu lạc bộ Toán học, Vật lý, Hoá học, Ngoại ngữ, Sinh học. Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

1.4. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, ... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật... thông qua việc tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ chuyên môn (Văn học và ngôn ngữ, Nhà sử học trẻ, Dư địa chí); các câu lạc bộ thể dục thể thao (bóng đá, bóng bàn, bóng rổ, cầu lông, bóng rổ, võ Taekwondo); các đội kỹ năng (công tác xã hội, sáng tạo trẻ, truyền thông, ...).

1.5. Đảm bảo thực hiện nghiêm và có hiệu quả về giáo dục thể chất toàn diện cho học sinh thông qua các hình thức sinh hoạt CLB đội nhóm TDTT và các giờ học thể dục theo Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”. Tăng cường các giờ sinh hoạt CLB đội nhóm các môn TDTT mà các em học sinh yêu thích như: bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, điền kinh, cầu lông. Bảo đảm 100% học sinh biết bơi.

1.6. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo...; hoàn thiện, phát huy và duy trì hiệu quả của “Vườn thực nghiệm sinh học”; nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Triển khai xây dựng “Thư viện điện tử”, phấn đấu đến năm 2022 hoàn thiện và đưa vào sử dụng.

1.7. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện sinh hoạt chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 3232/GDDT-TrH ngày 01/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục theo tinh thần thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, đáp ứng tốt chủ trương của Bộ Giáo dục và đào tạo về đổi mới thi tốt nghiệp THPT.

1.8. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong tất cả các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

1.9. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.

1.10. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế,

chính trị, xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn ngoại ngữ; nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn ngoại ngữ.

1.11. Hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm soạn đề và quản lý đề kiểm tra, thi; xây dựng “Ngân hàng câu hỏi” dùng phục vụ cho kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ và cuối học kỳ.

1.12. Xây dựng môi trường văn hóa học tập và lao động lành mạnh, thân thiện, tích cực, trách nhiệm theo tiêu chí “Mỗi Thầy/ Cô giáo là 1 tấm gương sáng cho học sinh noi theo”; xây dựng bộ tiêu chí văn hóa ứng xử trong nhà trường, mỗi học sinh đều có ý thức trong giao tiếp và ứng xử với người lớn và bạn bè. Đảm bảo thực hiện có hiệu quả kế hoạch 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 04 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

1.13. Lồng ghép các tiết dạy của các bộ môn Địa lý – GD&ĐT trong việc giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường – biến đổi khí hậu

1.14. Tăng cường giáo dục và tuyên truyền đến tập thể giáo viên – CNV – học sinh về ý thức văn minh và an ninh mạng theo kế hoạch số 3035/KH-SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 về thực hiện Đề án “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025” trên địa bàn thành phố.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

2.1. Thường xuyên bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chú trọng bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học, quản lý qua trang mạng <https://taphuan.cSDL.edu.vn/>.

2.2. Triển khai đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học.

2.3. Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác. Căn cứ vào kết quả đánh giá việc bồi dưỡng thường xuyên để có những hình thức khen động viên, khuyến khích giáo viên, nhân viên nâng cao năng lực dạy học, giáo dục. Đồng thời với việc đánh giá thực chất công tác bồi dưỡng thường xuyên là việc phân công, bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực, trình độ của đội ngũ.

2.4. Đổi mới hình thức, phương pháp làm việc của “Ban kiểm tra nội bộ”, tăng cường chức năng giám sát của “Ban Thanh tra nhân dân” nhằm đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá trên tinh thần chỉ ra điểm mạnh để phát huy, điểm yếu cần khắc phục cho

từng cá nhân, bộ phận, cho đoàn thể cũng như trong công tác điều hành mọi mặt hoạt động của trường.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

3.1. Đảm bảo thực hiện theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về điều kiện cơ sở vật chất xây dựng trường học tiên tiến bằng cách có kế hoạch rà soát sửa chữa, mua sắm, bổ sung trang thiết bị, hàng năm, đảm bảo đủ các phòng học chức năng và phòng chuyên môn phục vụ cho công tác giảng dạy

3.2. Tăng cường đầu tư xã hội hóa từ các nguồn lực bên ngoài nhà trường như Hội cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp tại địa phương để nâng cao hiệu quả và khai thác sử dụng các thiết bị dạy học, cơ sở vật chất của nhà trường. Phấn đấu hoàn thành sân khấu trong và nhà xe cho học sinh trong giai đoạn 2020-2025

3.3. Khuyến khích giáo viên và học sinh tự thiết kế đồ dung dạy học phục vụ cho công tác dạy học.

3.4. Kêu gọi các nguồn đầu tư để xây dựng thư viện điện tử và nhanh chóng đưa vào sử dụng nhằm khuyến khích học sinh khai thác thông tin phục vụ cho nhiệm vụ học tập hàng ngày.

4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

4.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của đơn vị trong thực hiện “3 công khai” theo qui định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử... thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ và đúng thời hạn.

4.2. Thực hiện phân quyền triệt để đến từng cán bộ - giáo viên - nhân viên trong việc khai thác các phần mềm dạy học, quản lý giáo dục học sinh (các phần mềm trực tuyến, Vietschool....)

4.3. Tích cực tổ chức trao đổi công tác qua internet; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức hoạt động dạy học qua các phần mềm trực tuyến và quản lý học sinh như lms, vieschool, k.12; phân công thành viên lãnh đạo nhà trường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các phần mềm quản lý do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố triển khai. (Chuyển trường, PMIS, IMAK, PVN, Mind Manager,

4.4. Trang bị, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý và dạy học. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin cho dạy học và quản lý nhà trường. Đề xuất xây sửa chữa phòng bộ môn Tin học (số 3) nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy bộ môn, dạy nghề Tin học cho học sinh toàn trường.

5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động các nguồn lực, thực hiện xã hội hóa giáo dục

5.1. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện “3 công khai” để người học và xã hội giám sát, đánh giá.

5.2. Chú trọng phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT, việc quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5.3. Tăng cường công tác xã hội hoá, huy động mọi nguồn lực đầu tư để phát triển nhằm đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình khó khăn có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên.

V - TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Đối với Hội đồng trường

- Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển nhà trường, các dự án trong từng giai đoạn và từng năm học; quyết định về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát việc thực hiện các quyết định của hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất 03 lần trong một năm. Trong trường hợp cần thiết, khi hiệu trưởng hoặc ít nhất một phần ba số thành viên hội đồng trường đề nghị, chủ tịch hội đồng trường triệu tập phiên họp bất thường để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền của nhà trường. Hội đồng trường có thể họp bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Hội đồng trường được mời đại diện các thành phần khác tham dự cuộc họp của hội đồng trường khi cần thiết. Quyết định của hội đồng trường được công bố công khai.

1.2. Đối với lãnh đạo trường

*** Đối với Hiệu trưởng**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm học.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh yếu. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo học sinh giỏi, theo dõi đôn đốc thực

hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các môn. Chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

1.3. Đối với các tổ chức, đoàn thể

*** Tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học; xây dựng và định hướng phát triển các CLB mà tổ phụ trách..... Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Khắc phục sự chênh lệch về kinh nghiệm và sức sáng tạo trong hai thế hệ giáo viên lớn tuổi và trẻ tuổi thông qua các buổi sinh hoạt tổ, thao giảng, tiết dạy tốt, nghiên cứu bài học.

*** Chủ tịch Công đoàn:**

Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên. Chú trọng vào hoạt động “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Làm công tác tư tưởng, theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

Quan tâm, chăm lo, nắm bắt được hoàn cảnh của từng CB, GV, NV để giúp đỡ, động viên kịp thời.

*** Bí thư chi đoàn giáo viên, Trợ lý thanh niên:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng sống; kỹ năng đoàn, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hàng năm của trường.

Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

1.4. Đối với giáo viên, nhân viên

*** Giáo viên**

Phối hợp chặt chẽ ba môi trường nhà trường – gia đình – xã hội để giáo dục hạnh kiểm cho học sinh; Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh; quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động

viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

Đoàn kết, đồng lòng, giúp đỡ, phối hợp tốt với đồng nghiệp; tận tâm, yêu thương học sinh, không ngại khó... xây dựng nhà trường phát triển hơn nữa.

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

*** Nhân viên**

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, của cá nhân, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác văn phòng, thiết lập công tác quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

Tự giác, trách nhiệm cao, chủ động với công việc được giao; hỗ trợ, phối hợp tốt với đồng nghiệp; không so bì, tị nạnh trong công việc.

1.5. Đối với học sinh

- Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Kính trọng cha mẹ, cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước.

- Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học.

- Tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp học, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đình, tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông.

- Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

2. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

- Lộ trình thực hiện từng giai đoạn, rà soát để đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

- Các tiêu chí kiểm định trường trung học phổ thông theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT.

- Chiến lược phát triển ngành giáo dục từ nay đến 2025.

- Điều lệ trường phổ thông theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về đánh giá xếp loại học sinh trung học và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT.

- Các văn bản về xây dựng trường chuẩn quốc gia, các quy chuẩn về phòng học bộ môn.

- Các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch năm học.

2.1. Biện pháp thực hiện:

- Trong hai năm đầu: dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.

- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.

- Sau hai năm thực hiện: hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.

- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối năm học.

2.2. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả:

*** Đối với học sinh:**

- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm để đánh giá;
- Căn cứ kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông, trúng tuyển đại học, cao đẳng và các giải thưởng học sinh đạt được để đánh giá.

- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.

- Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động cho hiệu quả.

- Mỗi chi đoàn lớp thực hiện một công trình thanh niên về môi trường sư phạm.

- Phát huy các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động văn thể mỹ được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động.

*** Đối với tập thể CB-GV-NV:**

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn, của nhà trường.

- Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên.

- Bảo đảm kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách đạt được bằng hoặc hơn mục tiêu đầu năm đặt ra.

- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

VI. KẾT LUẬN

1. Hiệu trưởng nhà trường căn cứ “Kế hoạch chiến lược” để xây dựng chương trình hành động cho cả giai đoạn 2020 – 2025 và kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng năm học trình Hội đồng trường xem xét, ra nghị quyết thực hiện.

2. Sau mỗi năm học, Hội đồng trường rà soát điều chỉnh “Kế hoạch chiến lược” và “Chương trình hành động” theo yêu cầu, điều kiện thực tế của nhà trường; phê duyệt kế hoạch hoạt động của năm học tiếp theo (do Hiệu trưởng đề xuất) nhằm thực hiện thành công, có hiệu quả bản kế hoạch chiến lược này.

3. Mỗi cá nhân, các tổ bộ môn, trưởng các bộ phận, các Hội đồng, các ban chức năng (theo Quyết định của Hiệu trưởng) có trách nhiệm cụ thể hóa chương trình hành động bằng việc tham mưu cụ thể các biện pháp thực hiện kế hoạch theo từng năm học. Đề xuất khắc phục những nội dung còn bất cập không phù hợp hoặc bổ sung những nội dung phát sinh theo yêu cầu phát triển hàng năm của trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược để phát triển trường THPT Phong Phú giai đoạn 2020 – 2025, nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả. Trong quá thực hiện kế hoạch có nội dung nào còn vướng mắc đề nghị phản ánh về Hiệu trưởng để thống nhất giải quyết./.

DUYỆT
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Phó Giám Đốc



Nguyễn Bảo Quốc

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Tâm